

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN THUẬN CHÂU  
TỈNH SƠN LA**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 136/2022/HSST

Ngày 23/8/2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THUẬN CHÂU, TỈNH SƠN LA**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Lương Tiến Hải.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Hà Ngọc Phương.

Ông Lương Văn Duôi.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Trần Thị Mai -Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu tham gia phiên tòa:** Ông Bạc Cẩm Hưng - Kiểm sát viên.

Ngày 23/8/2022, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Thuận Châu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 137/2022/TLST-HS ngày 12/7/2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 163/2022/QĐXXST-HS ngày 11/8/2022 đối với bị cáo:

**Cà Văn B;** Tên gọi khác: Không; Sinh năm: 1973 tại xã Chiềng P, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La; Nơi cư trú: Bản Chiềng P, xã Chiềng P, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông : Cà Văn H, sinh năm : 1936 và bà : Cà Thị M, sinh năm : 1940; Có vợ : Cà Thị Ó, sinh năm : 1979 và 02 con lớn 25 tuổi, nhỏ 24 tuổi; Tiền án : Ngày 04/6/2009 bị Tòa án nhân dân huyện Thuận Châu xử phạt 54 tháng tù ( khâu trừ đi 16 ngày tạm giam, giữ, bị cáo chưa thi hành là 53 tháng 14 ngày tù ) về tội tàng trữ trái phép chất ma túy ( chưa được xóa án tích). Ngày 25/12/2009 bị Tòa án nhân dân huyện Thuận Châu xử phạt 07 năm 06 tháng tù về tội tàng trữ trái phép chất ma túy. Tổng hợp chung cho cả 02 bản án bị cáo phải chấp hành là 11 năm 11 tháng 14 ngày tù ( chưa được xóa án tích); Tiền sự: Không; Nhân thân : Ngày 11/7/2002 bị Tòa án nhân dân huyện Thuận Châu xử phạt 02 năm tù về tội vận chuyển trái phép chất ma túy ( đã được xóa án tích). Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 03/4/2022 cho đến nay, có mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 17 giờ, ngày 03/4/2022, tổ công tác Công an xã Chiềng P, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La làm nhiệm vụ tại khu vực bản Chiềng P, xã Chiềng P, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La phát hiện bắt quả tang Cà Văn B có hành vi

tàng trữ trái phép chất ma túy. Vật chứng thu giữ gồm: Một túi nilon màu trắng bên trong có chứa chất bột màu trắng và 02 viên nén hình trụ màu hồng ( B khai là Heroine và hồng phiến ).

Hồi 21 giờ, ngày 03/4/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thuận Châu đã tiến hành cân tịnh ma túy thu giữ của Cà Văn B gồm : Gói nilon màu trắng nghi là Heroine có khối lượng 0,45 gam, trích rút toàn bộ ( ký hiệu B1 ); 02 viên nén hình trụ màu hồng nghi là ma túy tổng hợp có khối lượng 0,22 gam ( ký hiệu B2 ).

Tại Kết luận giám định số: 597/KL-PC09 ngày 05/4/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La, kết luận: “ Mẫu gửi giám định ký hiệu B1 là ma túy; loại Heroine, khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,45 gam. Mẫu gửi giám định ký hiệu B2 là ma túy; loại Methamphetamine, khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,22 gam. Tổng khối lượng chất ma túy Cà Văn B tàng trữ trái phép là: 0,45 gam loại Heroine; 0,22 gam loại Methamphetamine ( Mẫu vật đã sử dụng hết trong quá trình giám định ).

Quá trình điều tra bị cáo Cà Văn B khai nhận: Khoảng 14 giờ 30 phút, ngày 03/4/2022 Cà Văn B đi bộ từ nhà đi lên xã Thôm mòn, huyện Thuận Châu để tìm mua ma túy về để sử dụng. Khi đi đến bản Thôm, xã Thôm mòn, huyện Thuận Châu thì B gặp hỏi mua của một người đàn ông dân tộc Thái không quen biết một gói ma túy được gói bằng nilon màu trắng bên trong có Heroine và 02 viên hồng phiến. B mua với giá là 400.000 đồng. Sau khi mua được ma túy thì B cất vào túi quần đằng trước bên phải đang mặc rồi đi bộ về nhà. Khi đi đến bản Chiềng P, xã Chiềng P, huyện Thuận Châu thì bị Tổ công tác Công an xã Chiềng P, huyện Thuận Châu yêu cầu kiểm tra ma túy, quá trình kiểm tra đã thu giữ vật chứng như đã nêu trên. Tổ công tác đã đưa B về trụ sở UBND xã Chiềng P, huyện Thuận Châu lập biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang.

Tại bản cáo trạng số: 86/CT-VKS-TC ngày 11/7/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu đã truy tố Cà Văn B về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm 0 khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, Cà Văn B đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu đã truy tố và thừa nhận bản cáo trạng truy tố bị cáo về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy là đúng người, đúng tội.

Trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu giữ quyền công tố tại phiên tòa trình bày lời luận tội, sau khi phân tích đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, cũng như qua xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Cà Văn B phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Áp dụng điểm 0 khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo Cà Văn B từ 5 năm 6 tháng đến 6 năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 03/4/2022).

Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

Về vật chứng vụ án: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tuyên tịch thu tiêu hủy: Một mảnh nilon màu trắng + Một vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu.

Án phí : Bị cáo là người dân tộc thiểu số sinh sống ở khu vực có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, là hộ cận nghèo theo quy định tại điểm d khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Tại phiên tòa, Cà Văn B thừa nhận hành vi phạm tội và không có ý kiến tranh luận gì với vị đại diện Viện kiểm sát, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự, thực hiện đúng thủ tục tố tụng. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Ngày 03/4/2022 Cà Văn B đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,45 gam loại Heroine; 0,22 gam loại Methamphetamine. Tổng khối lượng là 0,67 gam nhằm mục đích để sử dụng cho bản thân thì bị phát hiện, bắt quả tang tại khu vực bản Chiềng P, xã Chiềng P, huyện Thuận Châu. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự đề nhận thức được hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là hành vi nguy hiểm cho xã hội, bị pháp luật nghiêm cấm nhưng vẫn thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp. Hành vi phạm tội của bị cáo Cà Văn B mặc dù tàng trữ khối lượng ma túy không lớn, tuy nhiên bị cáo đã phạm tội rất nghiêm trọng, đã tái phạm, chưa được xóa án tích mà lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý quy định tại điểm a, b khoản 2 Điều 53 Bộ luật hình sự là tái phạm nguy hiểm và là yếu tố định khung hình phạt là tái phạm nguy hiểm quy định tại điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo giữ nguyên lời khai tại cơ quan điều tra, không bổ sung thêm nội dung gì làm thay đổi nội dung của vụ án, bị cáo hoàn toàn nhất trí với hành vi phạm tội như quyết định truy tố của Viện kiểm sát. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với:

Lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với kết quả điều tra; Biên bản bắt người phạm tội quả tang; Biên bản niêm phong vật chứng; Biên bản mở niêm phong kiểm tra vật chứng và niêm phong lại; Biên bản bóc mở niêm phong, cân tịnh vật chứng lấy mẫu gửi giám định và niêm phong; Kết luận giám định của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La.

[3] Từ các căn cứ trên có đủ cơ sở kết luận hành vi cất giữ trái phép 0,45 gam loại Heroine; 0,22 gam loại Methamphetamine. Tổng khối lượng là 0,67 gam với mục đích để sử dụng của Cà Văn B đã phạm vào tội Tàng trữ trái phép chất ma túy quy định tại điểm 0 khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp nghiêm trọng và nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, gây mất trật tự, an ninh xã hội tại địa phương. Do đó cần có mức hình phạt nghiêm khắc nhằm răn đe giáo dục đối với bị cáo, trên cơ sở xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, nhân thân, của bị cáo.

*Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:* Bị cáo Cà Văn B không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

*Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:* Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với bị cáo. Bị cáo có bố được tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng nhất là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với bị cáo.

*Về nhân thân:* Bị cáo có 03 tiền án trong đó có 02 tiền án chưa được xóa án tích và 01 tiền án đã được xóa án tích là nhân thân xấu.

[5] Về hình phạt bổ sung (phạt tiền): Bị cáo là người nghiện ma túy, không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự đối với bị cáo.

[6] Về nguồn gốc số ma túy bị thu giữ: Bị cáo Cà Văn B khai mua của một người đàn ông dân tộc Thái (không biết họ tên và địa chỉ cư trú) tại bản Thôm, xã Thôm mơn, huyện Thuận Châu vào ngày 03/4/2022. Do Cà Văn B không biết họ tên, tuổi và địa chỉ cư trú của người đàn ông này nên Cơ quan điều tra không có đủ căn cứ điều tra xử lý.

[7] Vật chứng vụ án : Một phong bì thư có viền màu xanh đỏ bên trong có một mảnh nilon màu trắng + Một vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu là công cụ phạm tội và vật không có giá trị sử dụng do đó cần tịch thu tiêu hủy vận dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

[8] Về án phí: Bị cáo là người dân tộc thiểu số sinh sống ở khu vực có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, là hộ cận nghèo theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

[9] Bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định tại các Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

*Vì các lẽ trên,*

## **QUYẾT ĐỊNH:**

### **1. Về tội danh và hình phạt:**

Căn cứ vào điểm o khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Cà Văn B phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Xử phạt bị cáo Cà Văn B 5 (năm) năm 6 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 03/4/2022).

Không áp dụng hình phạt bổ sung (Phạt tiền) đối với bị cáo.

### **2. Về vật chứng vụ án:**

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tuyên tịch thu tiêu hủy:

Một phong bì niêm phong, có viền màu xanh đỏ, mặt trước ghi : Vật chứng nhập kho vụ Cà Văn B - Tàng trữ trái phép chất ma túy, bắt ngày 03/4/2022. Mặt sau phong bì, dán giấy niêm phong của Công an tỉnh Sơn La số: 024411 đề lên các mép dán của phong bì, trên giấy niêm phong có đầy đủ chữ ký, họ tên của các thành phần tham gia niêm phong, người bị bắt và 02 hình dấu đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thuận Châu bên trong có : Một mảnh nilon màu trắng + Một vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu.

(Theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 27/6/2022 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện Thuận Châu và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thuận Châu).

**3. Về án phí:** Căn cứ vào điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

**4. Về quyền kháng cáo:** Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

#### **Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện Thuận Châu (02 bản);
- Sở Tư pháp tỉnh Sơn La;
- CA huyện Thuận Châu;
- Chi cục THADS huyện Thuận Châu;
- Bị cáo;
- Lưu án văn;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Lường Tiến Hải**

